

- 1). Đại lượng nào sau đây phụ thuộc vào hướng của vận tốc.
A). Động năng. B). Cả động lượng, động năng và cơ năng.
C). Cơ năng. D). Động lượng.
- 2). Khi tên lửa chuyển động thì cả vận tốc v khối lượng của nó đều thay đổi. Khi khối lượng giảm một nửa, vận tốc tăng gấp đôi thì động năng của tên lửa:
A). Tăng gấp 8. B). Không thay đổi. C). Tăng gấp 2. D). Tăng gấp 4.
- 3). Cơ năng của hệ (vật - Trái Đất) bảo toàn khi:
A). Vật chuyển động theo phương ngang. B). Lực tác dụng duy nhất là trọng lực.
C). Không có lực ma sát, lực cản. D). Vận tốc của vật không đổi.
- 4). Một vật đang đi với vận tốc 10m/s thì lên dốc nghiêng 30° so với phương ngang. Tính đoạn đường dài nhất vật đi được trên dốc. Bỏ qua ma sát, $g = 10\text{m/s}^2$
A). 10m . B). 5m . C). $7,5\text{m}$. D). $2,5\text{m}$.
- 5). So sánh thế năng W_1 và W_2 của vật nặng m trong chân không và trong dầu nhớt ở cùng độ cao h .
A). $W_1 > W_2$. B) $W_1 = W_2$. C) Không so sánh được vì có lực cản. D). $W_1 < W_2$
- 6). Một lò xo có độ cứng $k = 10\text{N/m}$ và độ dài tự nhiên $l_0 = 10\text{cm}$. Treo vào nó quả cân khối lượng $m = 100\text{g}$. Lấy vị trí cân bằng của quả cân làm gốc tọa độ. Tính thế năng của hệ lò xo - quả cân khi quả cân được giữ ở vị trí lò xo có độ dài 20cm .
A). $-0,05\text{J}$ B). $0,1\text{J}$. C). $0,05\text{J}$. D). 0J .
- 7). Một ô tô khối lượng 5 tấn đang chuyển động với vận tốc 72km/h thì phanh với lực 50000N . Quãng đường ô tô đi được trong thời gian phanh là:
A). 15m . B). 10m . C). 5m . D). 20m .
- 8). Một chiếc thuyền nhỏ nằm yên trên mặt nước, khi ta nhảy từ thuyền lên bờ thì:
A). Thuyền trôi ra xa bờ. B). Thuyền trôi vào gần bờ.
C). Không thể xác định được hướng chuyển động của thuyền. D). Thuyền chỉ lắc lư tại chỗ.
- 9). Chọn câu sai.
A). Công của trọng lực có thể có giá trị âm hay dương.
B). Công của lực đàn hồi phụ thuộc vào dạng đường đi của vật chịu lực.
C). Công của trọng lực không phụ thuộc vào dạng đường đi của vật .
D). Công của lực ma sát phụ thuộc vào dạng đường đi của vật chịu lực.
- 10). Động lượng tổng cộng của hệ vật có $p_1 = 6\text{kg.m/s}$ và $p_2 = 8\text{kg.m/s}$ là $p = 10\text{kg.m/s}$. Khi đó:
A). \vec{p}_1 ngược chiều với \vec{p}_2 . B). \vec{p}_1 tạo với \vec{p}_2 góc 30° .
C). \vec{p}_1 vuông góc với \vec{p}_2 . D). p_1 cùng chiều với p_2 .

Họ tên học sinh : Ngày Kiểm tra : ... / ... /

Phần trả lời : Số thứ tự câu trả lời dưới đây ứng với số thứ tự câu trắc nghiệm trong đề.

Đối với mỗi câu trắc nghiệm, học sinh chọn và tô kín ô tròn tương ứng với phương án trả lời đúng.

01. ; / = ~ 04. ; / = ~ 07. ; / = ~ 10. ; / = ~
02. ; / = ~ 05. ; / = ~ 08. ; / = ~

03. ; / = ~ 06. ; / = ~ 09. ; / = ~

1). Một ô tô khối lượng 5 tấn đang chuyển động với vận tốc 72km/h thì hãm phanh với lực hãm 50000N. Quãng đường ô tô đi được trong thời gian hãm phanh là:

- A). 10m. B). 15m. C). 20m. D). 5m.

2). Động lượng tổng cộng của hệ vật có $p_1 = 6\text{kg.m/s}$ và $p_2 = 8\text{kg.m/s}$ là $p = 10\text{kg.m/s}$. Khi đó:

- A). \vec{p}_1 cùng chiều với \vec{p}_2 . B). \vec{p}_1 vuông góc với \vec{p}_2 .
C). \vec{p}_1 tạo với \vec{p}_2 góc 30° . D). \vec{p}_1 ngược chiều với \vec{p}_2 .

3). Một vật đang đi với vận tốc 10m/s thì lên dốc nghiêng 30° so với phương ngang. Tính đoạn đường dài nhất vật đi được trên dốc. Bỏ qua ma sát, $g = 10\text{m/s}^2$

- A). 7,5m. B). 10m. C). 2,5m. D). 5m.

4). Một chiếc thuyền nhỏ nằm yên trên mặt nước, khi ta nhảy từ thuyền lên bờ thì:

- A). Thuyền trôi ra xa bờ. B). Thuyền trôi vào gần bờ.
C). Thuyền chỉ lắc lư tại chỗ. D). Không thể xác định được hướng chuyển động của thuyền.

5). Một lò xo cứng $k = 10\text{N/m}$ và độ dài tự nhiên $l_0 = 10\text{cm}$. Treo vào nó quả cân khối lượng $m = 100\text{g}$. Lấy vị trí cân bằng của quả cân làm gốc tọa độ. Tính thế năng của hệ lò xo - quả cân khi quả cân được giữ ở vị trí lò xo giãn dài 20cm.

- A). - 0,05J B). 0,1J. C). 0,05J. D). 0J.

6). Cơ năng của hệ (vật - Trái Đất) bảo toàn khi:

- A). Không có lực ma sát, lực cản. B). Vật chuyển động theo phương ngang.
C). Vận tốc của vật không đổi. D). Lực tác dụng duy nhất là trọng lực.

7). Khi tên lửa chuyển động thì cả vận tốc và khối lượng của nó đều thay đổi. Khi khối lượng giảm một nửa, vận tốc tăng gấp đôi thì động năng của tên lửa:

- A). Không thay đổi. B). Tăng gấp 8. C). Tăng gấp 2. D). Tăng gấp 4.

8). Chọn câu sai.

- A). Công của lực đàn hồi phụ thuộc vào dạng đường đi của vật chịu lực.
B). Công của lực ma sát phụ thuộc vào dạng đường đi của vật chịu lực.
C). Công của trọng lực không phụ thuộc vào dạng đường đi của vật.
D). Công của trọng lực có thể có giá trị âm hay dương.

9). Đại lượng nào sau đây phụ thuộc vào hướng của vận tốc.

- A). Động năng. B). Cơ năng. C). Cả động lượng, động năng và cơ năng. D). Động lượng.

10). So sánh thế năng W_1 và W_2 của vật nặng m trong chân không và trong dầu nhớt ở cùng độ cao h .

- A). $W_1 > W_2$. B). $W_1 = W_2$. C). Không so sánh được vì có lực cản. D). $W_1 < W_2$

Khởi tạo đáp án đề số : A3

01. - - - ~ 04. ; - - - 07. - - - ~ 10. - - - -
02. - - = - 05. - / - - 08. ; - - -
03. - / - - 06. - - - ~ 09. - / - -

Khởi tạo đáp án đề số : B3

01. - - = - 04. ; - - - 07. - - = - 10. - / - -
02. - / - - 05. - - - ~ 08. ; - - -
03. - / - - 06. - - - ~ 09. - - - ~

VETHE2.0
By HighKin Pro.

UrBooks.Info - Tải Ebook, tài liệu miễn phí